

Số: **116**/BC-TrHD

Đăk Mil, ngày 09 tháng 6 năm 2023

## BÁO CÁO

### Tổng kết thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông

Thực hiện Công văn số 963/SGDDĐT-VP ngày 01/6/2023 của Sở giáo dục và Đào tạo Đắk Nông về việc báo cáo nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2022 - 2023;

Trường THPT Trần Hưng Đạo xin báo cáo nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2022 – 2023, với những nội dung như sau:

#### **I. Tình hình chung**

##### **1. Thuận lợi:**

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông, sự tài trợ nguồn kinh phí từ cha mẹ học sinh lãnh đạo nhà trường đã đầu tư trang bị, các thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học; tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng về CNTT và sử dụng các phần mềm;

Hiện nay, nhà trường có 02 phòng Tin học và 01 phòng Ngoại ngữ gồm 70 máy tính có kết nối Internet phục vụ cho dạy và học, có 09 máy tính để bàn làm việc của các bộ phận và 04 máy tính dùng cho giáo viên tra cứu tài liệu và giảng dạy các tiết học có ứng dụng CNTT đặt ở Thư viện.

Các phòng học của học sinh được trang bị 01 Tivi thông minh, hệ thống Wifi bao phủ toàn trường phục vụ cho việc dạy và học ứng dụng CNTT;

Cán bộ, giáo viên, nhân viên đã có ý thức tự học tự bồi dưỡng để nắm bắt nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về công nghệ thông tin ứng dụng vào dạy học và quản lý.

##### **2. Khó khăn:**

Một số cán bộ, giáo viên, nhân viên còn chưa am hiểu nhiều về CNTT, chưa vận dụng tốt kiến thức được tập huấn về ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý nên việc truy cập, khai thác thông tin, sử dụng các phần mềm, cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học ứng dụng CNTT còn có những hạn chế nhất định;

Một số máy tính qua thời gian sử dụng đã hư hỏng xuống cấp, nguồn kinh phí nhà trường còn hạn chế; công tác xã hội hóa còn gặp nhiều khó khăn.

##### **3. Giải pháp:**

Từ những thuận lợi và khó khăn nêu trên nhà trường đã xác định năm học 2022 – 2023 là năm học đầu tiên triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo

khoa mới; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và dạy học nên lãnh đạo nhà trường đã tập trung đầu tư kinh phí để sửa chữa, trang bị máy vi tính, kết nối mạng để phục vụ cho công tác hoạt động CNTT;

Tổ chức các chuyên đề soạn giáo án điện tử, sử dụng Tivi thông minh trong các hội thi, thao giảng, đồng viên giáo viên sử dụng thường xuyên trong các giờ dạy trên lớp;

Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên mua máy vi tính xách tay, học sinh sử dụng điện thoại thông minh kết nối mạng để phục vụ trong soạn bài, truy cập thông tin giảng dạy và học tập trên lớp.

## **II. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Lãnh đạo nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhận thức đầy đủ về chủ trương đường lối chương trình chuyển đổi số của quốc gia, của tỉnh và ngành Giáo dục; tạo nền tảng số, khơi gợi sự sáng tạo đột phá để ứng dụng CNTT và chuyển đổi số mạnh mẽ trong hoạt động của ngành giáo dục, của đơn vị.

Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện nhiệm vụ CNTT và Chuyển đổi số như: Quyết định số 505/QĐ-TTg Ngày 22/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ngày Chuyển đổi số Quốc gia và lấy ngày 10 tháng 10 hàng năm là ngày Chuyển đổi số Quốc gia; Kế hoạch số 58/KH-SGDĐT, ngày 20/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 01/11/2022 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến 2030; Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 4267/BGDĐT-CNTT ngày 31/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023; Công văn số 1470/SGDĐT-VP ngày 16/09/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 và các văn bản hướng dẫn của ngành giáo dục đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

Lãnh đạo nhà trường xây dựng các Kế hoạch số 92/KH-TrHĐ, ngày 25/6/2022 về Kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 166/KH-TrHĐ ngày 01/10/2022 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, thành lập các tổ nhóm công tác về triển khai các ứng dụng về công nghệ thông tin để thực hiện triển khai các nhiệm vụ về công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

Hiện nay, nhà trường có 03 giáo viên giảng dạy bộ môn Tin học, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính và ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học; Giao cho thầy Nguyễn Ngọc Bảo – Phó Hiệu trưởng được phân công phụ trách CNTT và Chuyển đổi số; thầy Phạm Bá Nhật Minh – Giáo viên Tin học được phân công triển khai việc thực hiện, hướng dẫn các phần mềm ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số tại đơn vị.

Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường.

## 2. Một số kết quả nổi bật về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

Ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số tại nhà trường được thể hiện qua việc sử dụng trong công tác quản lý và giảng dạy học như Phần mềm quản lý giáo dục Vn.edu; mã định danh học sinh, giáo viên; csdl.moet.gov.vn; phần mềm tập huấn bồi dưỡng thường xuyên, đánh giá công chức TEMIS; phần mềm cho kế toán tài chính, hỗ trợ kê khai thuế; phần mềm quản lý thư viện; Truyền đạt nội dung thông tin đến cán bộ giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh qua Zalo, SMS, Vn.edu,....

Việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhà giáo và người lao động, đã lắp đặt hệ thống Wifi toàn trường trên tất cả lớp học; dạy học online; kiểm tra bài học bằng app trên điện thoại; quản lý Kế hoạch dạy học, giáo án giáo viên, sổ điểm... tìm kiếm, kiểm tra trên đường link, bằng mã QR...

[https://thddnmy.sharepoint.com/:f:/g/personal/thd\\_quantri\\_thddn\\_edu\\_vn/EpdE7MschyI1NoOt8P1coT0sBd1ueHC1JK6EEhcQSTkIzLQ?e=7Hsl6p](https://thddnmy.sharepoint.com/:f:/g/personal/thd_quantri_thddn_edu_vn/EpdE7MschyI1NoOt8P1coT0sBd1ueHC1JK6EEhcQSTkIzLQ?e=7Hsl6p)



Trong các tiết học giáo viên sử dụng các game shown, các app trên điện thoại, quét mã QR để tổ chức các hoạt động dạy và học như trả lời câu hỏi, kiểm tra kiến thức, xem video thí nghiệm...., tạo nhằm tạo sự hứng thú trong học tập cho học sinh.



- Về ứng dụng Chuyển đổi số trong dạy học: Trong các giờ lên lớp, giáo viên đã sử dụng các công cụ, phần mềm, ứng dụng điện tử hỗ trợ trong việc giảng dạy, kiểm tra đánh giá sử dụng bằng Tivi, máy tính bảng, điện thoại việc ứng dụng phần mềm Azota, quizizz, các game shown, quét mã QR... Nhiều giáo viên đã vận dụng linh hoạt các phần mềm trên vào dạy học, tạo được hứng thú cho học sinh và nâng cao hiệu quả dạy học.

- Về ứng dụng Chuyển đổi số trong quản lí hành chính: Đã triển khai và đưa vào ứng dụng các phần mềm trong cải cách hành chính; quản lý thủ tục hành chính công văn đến, đi; quản lý tài chính; quản lý sách ở thư viện....

- Về ứng dụng Chuyển đổi số trong quản lý chuyên môn: Các Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch dạy học, Kế hoạch bài dạy, Sổ điểm... đã được giáo viên trong trường thao tác thuận thực trên nền tảng số, thuận lợi cho công tác quản lý của nhà trường.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chuyển đổi số gặp không ít những khó khăn, thách thức như: Cơ sở vật chất, hạ tầng mạng, trang thiết bị còn thiếu chưa đáp ứng yêu cầu cho chuyển đổi số. Hạn chế về kiến thức tin học phổ thông, kĩ năng sử dụng các phần mềm của cán bộ, nhà giáo và người lao động. Tài chính là một trong những khó khăn lớn đối với các nhà trường trong vấn đề cân nhắc và lựa chọn các phần mềm ứng dụng hiệu quả. Thiếu sự hướng dẫn và chiến lược chuyển đổi số. Chưa có sự đồng bộ trong chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục...

### **3. Một số kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số**

#### **3.1. Kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá**

Trong những năm qua, trước tình hình dịch bệnh phức tạp, lãnh đạo nhà trường đã chủ động lựa chọn các phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế để áp dụng dạy học trực tuyến cho học sinh vì không thể đến trường do dịch Covid-19; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập mang lại, giúp cho giáo viên và học sinh chủ động hơn trong đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và học tập và kiểm tra đánh giá.

Tăng cường tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đảm bảo tổ chức dạy và học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng, công nghệ số.

Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

Khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành Giáo dục. Triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục

Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử

dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến kết hợp với trực tiếp; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

### **3.2. Kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị CSGD và quản lý nhà nước về giáo dục**

- Công tác quản lý nhân sự, học sinh: Quản lý toàn bộ dữ liệu học sinh qua phần mềm edu.vn, csdl.moet.gov.vn; thực hiện các báo cáo của các kỳ trong năm (đầu năm, học kỳ I, cuối năm). Việc cập nhật đầy đủ và thường xuyên giúp cho đơn vị quản lý thông tin, số liệu và truy cập nhanh chóng, chính xác, thuận lợi cho công tác quản lý, báo cáo, kiểm tra.

- Đồng bộ CSDL ngành giáo dục: Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Thực hiện đồng bộ CSDL ngành giáo dục, cập nhật kịp thời các thông tin bổ sung của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Công tác quản lý tài chính, tài vụ, tài sản, Chi lương và các chế độ qua ngân hàng; Xử lý, khai thác, lưu trữ dữ liệu kế toán, kế xuất các sổ, thẻ, báo cáo tài chính theo chế độ kế toán đã quy định chung trong các đơn vị hành chính sự nghiệp; thu – chi các khoản cho học sinh không sử dụng tiền mặt.

- Chuyển đổi số trong quản lý chuyên môn: Các Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch dạy học, Kế hoạch bài dạy, Sổ điểm... đã được giáo viên trong trường thao tác thuận thực trên nền tảng số, thuận lợi cho công tác quản lý của nhà trường.

- Sổ liên lạc điện tử: thực hiện liên lạc, cung cấp thông tin học sinh với phụ huynh qua hệ thống tin nhắn, qua nhóm Zalo...

- Sử dụng phần mềm đăng kí thi tốt nghiệp và phần mềm tuyển sinh đầu cấp.

- Triển khai chữ ký số cho cán bộ quản lý, kế toán, văn thư, thủ quỹ.

- Việc số hóa công tác kiểm định chất lượng giáo dục: Cập nhật đầy đủ các tiêu chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Nhà trường đã sử dụng, cập nhật các thông tin trên trang website của trường và hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh sử dụng trang website của trường một cách có hiệu quả. Thường xuyên trao đổi thông tin, văn bản qua thư điện tử.

- Sử dụng tốt phần mềm quản lý: quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, phần mềm tự kiểm định chất lượng, quản lí điểm Vnedu.

- Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn.

- Xây dựng phát triển hệ thống thư viện điện tử bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học.

### **3.3. Hạ tầng, thiết bị phục vụ dạy tin học, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số**

Lãnh đạo nhà trường phối hợp với cha mẹ học sinh đã nâng cấp và bố trí lắp đặt hệ thống Wifi mạng Internet đến tận các phòng học và các phòng làm việc; các phòng

học của học sinh đều được trang bị Tivi thông minh có kết nối internet và cho phép giáo viên, học sinh sử dụng điện thoại để phục vụ cho mục đích nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập; kiểm tra đánh giá.

Lãnh đạo nhà trường thường xuyên rà soát, khắc phục những nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng, thông tin theo các văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cán bộ quản lý, giáo viên và phụ huynh, học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin, an ninh mạng khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân. Đồng thời lồng ghép, giáo dục các nội dung về các quy tắc ứng xử trên môi trường mạng, các quy định về an toàn, an ninh mạng khi sử dụng CNTT và chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập.

### **3.4. Việc tổ chức triển khai công tác báo cáo thống kê giáo dục**

Lãnh đạo nhà trường thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu và kỳ cuối năm học) kịp thời, đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thường xuyên rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành đúng theo quy định.

### **3.5. Kết quả phát triển nguồn nhân lực số phục vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành giáo dục**

Lãnh đạo nhà trường đã quán triệt, đề cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ, nghiêm túc các đợt tập huấn về công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo các công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thường xuyên Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng cho 100% giáo viên để nâng cao kỹ năng soạn giảng, kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến, quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng E-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học...

## **III. Dự kiến nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chính về triển khai ứng dụng CNTT năm học 2023-2024:**

Năm học 2023 - 2024 là năm học tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và các Chỉ thị, Nghị quyết, các phong trào thi đua, sáng tạo trong ngành giáo dục; chống tiêu cực, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tiếp tục “Đổi mới sáng tạo trong quản lý giảng dạy và học tập”; triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa cho học sinh khối 10, 11 .

Trường THPT Trần Hưng Đạo luôn củng cố, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chất lượng của đội ngũ, chất lượng giáo dục toàn diện, từng bước hoàn thiện cơ sở vật

chất nhà trường, duy trì Trường đạt chuẩn Quốc gia và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3;

Trường THPT Trần Hưng Đạo đưa ra những phương hướng nhiệm vụ trong năm học 2023 – 2024 về công nghệ thông tin và chuyển đổi số, với những nội dung như sau:

1 - Tiếp tục cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nâng cao kiến thức về CNTT và Chuyển đổi số do Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông tổ chức; Tổ chức hội nghị, hội thảo, thi làm đồ dùng dạy học, sản phẩm ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập;

2 - Tập trung chỉ đạo tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, tích cực ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số trong dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường;

3 - Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên về sử dụng các thiết bị CNTT hiện đại, các phần mềm mới cập nhật; Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục bằng CNTT nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục;

4 - Có kế hoạch xây dựng sửa chữa, mua sắm, bổ sung, nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học ngay từ đầu mỗi năm học. Đầu tư, chuẩn bị tốt cơ sở vật chất sẵn sàng đáp ứng và phục vụ nhiệm vụ ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số. Trang thiết bị, máy vi tính, mạng Wifi cho cán bộ, giáo viên và học sinh sử dụng trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

5 - Kết hợp với các đơn vị cung cấp mạng, tổ chức nâng cấp đường truyền internet đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng dạy học và quản lí. Tiếp tục chỉ đạo việc sử dụng hiệu quả và triệt để các phần mềm đang sử dụng, khai thác các phần mềm mới hiệu quả chất lượng. Chỉ đạo khai thác triệt để việc truy cập (Email) và Website của ngành một cách có hiệu quả nhất.

6 - Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn giúp đỡ cho giáo viên trong việc ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số tại đơn vị.

7 - Thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số trong giáo dục. Trong đó chú trọng triển khai hoàn thiện hệ thống CSDL ngành giáo dục và đào tạo, kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu nhà trường và đồng bộ với các CSDL quốc gia, CSDL ngành khác góp phần hình thành CSDL mở quốc gia; thực hiện số hóa triệt để, sử dụng văn bản điện tử, sổ sách học bạ sổ điểm điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy; hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tập huấn được thực hiện chủ yếu trên môi trường mạng.

8 - Tăng cường đổi mới công tác quản lí, tăng cường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của các bộ phận, cá nhân được phân công để kịp thời đôn đốc nhắc nhở; kịp thời phát hiện những bất cập để điều chỉnh kế hoạch kịp thời.

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị:**

- Đề nghị Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo quan tâm phân cấp kinh phí, đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường để thuận tiện trong việc tổ chức các hoạt động UDCNTT và Chuyển đổi số của nhà trường đạt hiệu quả cao.

- Mở các lớp bồi dưỡng tập huấn CNTT để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có điều kiện học tập, tiếp cận sử dụng trang thiết bị hiện đại.

- Cần đẩy mạnh việc tham gia các đề án, dự án, chương trình công nghệ số, thông tin số trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, các nội dung chuyển đổi số cũng như phân bổ kinh phí, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ số, thông tin số cho các nhà trường.

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý và giảng dạy.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu trong giáo dục. Cần chú trọng về triển khai hệ thống để chia sẻ dữ liệu đồng bộ trong giáo dục, chuyển đổi những tài liệu giấy qua văn bản, tài liệu điện tử để giúp thuận tiện hơn trong công tác quản lý.

Trên đây là xin báo cáo nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2022 – 2023; nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chính về triển khai ứng dụng CNTT năm học 2023-2024 của trường THPT Trần Hưng Đạo./.

**Nơi nhận:**

– Sở GDĐT Đắk Nông (B/c);

–Lưu VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Ngọc Bảo**